

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng năm 2025

Tháng 4, tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu đi vào hoạt động khá sôi động. Kết quả các ngành, lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Trong tháng mặc dù có xảy ra đông lốc từ ngày 07/3/2025 đến ngày 07/4/2025 nhưng không gây ảnh hưởng đến quá trình sinh trưởng phát triển của cây trồng, vật nuôi và tiến độ sản xuất của bà con nông dân. Kết quả đạt được của ngành nông nghiệp trong tháng 4 năm 2025 như sau:

1.1. Nông nghiệp

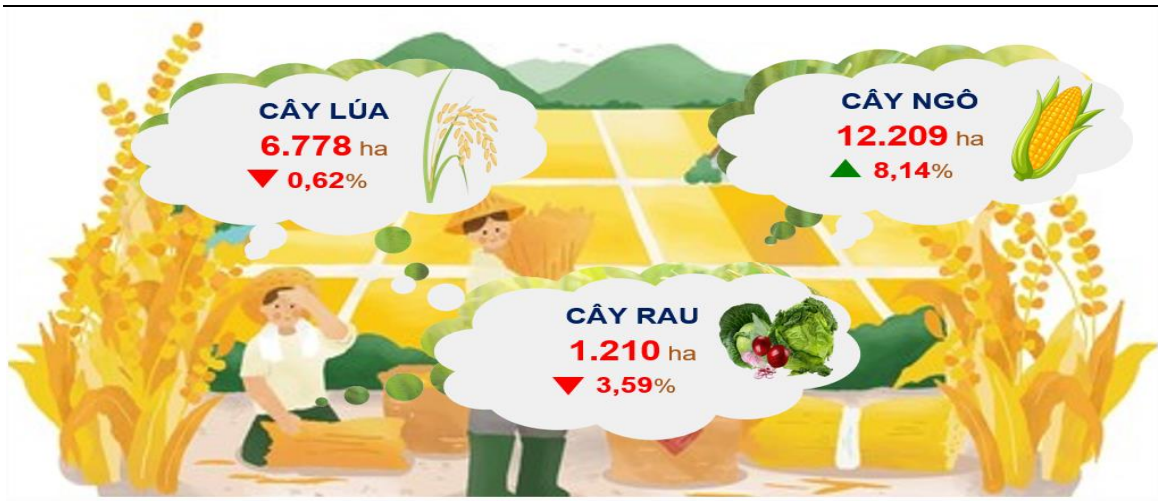
Cây lúa: Diện tích lúa Đông Xuân đã gieo xạ, cấy được 6.778 ha giảm 0,62% so với cùng kỳ năm trước. Đến nay các huyện trong tỉnh đã kết thúc gieo, cấy lúa Đông Xuân, hiện cây sinh trưởng, phát triển tốt, đang trong giai đoạn đẻ nhánh.

Cây ngô: Các địa phương đang tập trung làm đất, chuẩn bị giống, phân bón, vật tư để gieo trồng ngô Đông xuân đảm bảo đúng thời vụ. Diện tích ngô đã gieo trồng ước 12.209 ha tăng 8,14% so với cùng kỳ năm trước. Trong tháng 4 diện tích gieo trồng ngô đạt 9.695 ha tương đương cùng kỳ năm trước.

Cùng với việc gieo cấy lúa, ngô đông xuân các địa phương đã gieo trồng được 1.210 ha rau các loại giảm 3,59% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích đậu các loại là 105 ha giảm 2,78% so với cùng kỳ năm trước.

Công tác bảo vệ thực vật: Trong tháng, tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh 92,4 ha, giảm 177,6 ha so với cùng kỳ năm trước, diện tích phòng trừ 30 ha. Trong đó trên cây lúa: tổng diện tích nhiễm 4,4 ha (bệnh đạo ôn lá 2,9 ha, chuột 1,5 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 3,0 ha; Trên cây ngô: diện tích nhiễm sâu keo mùa thu 9,4 ha, diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 9,0 ha; Trên cây chè: tổng diện tích nhiễm 5,7 ha: (rầy xanh 2,5 ha; bọ xít muỗi 3,2 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 6,0 ha; Trên cây rau: Tổng diện tích nhiễm 3,2 ha (sâu xanh 1,2 ha, sâu tơ 1,5 ha, bọ nhầy 0,5 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 3,0 ha; Trên cây hoa hồng: tổng diện tích nhiễm 5,7 ha (bệnh phấn trắng 0,5 ha, bệnh đốm đen 5,0 ha, bệnh thán thư 0,2 ha), diện tích áp dụng các biện pháp phòng trừ 9,0 ha; Trên cây chuối: tổng diện tích nhiễm 64 ha (bệnh Panama 35,0 ha, sâu đục thân củ 29,0 ha), chưa áp dụng các biện pháp phòng trừ.

Diện tích một số cây hàng 4 tháng năm 2025
So với cùng kỳ năm trước



* Số lượng đàn gia súc, gia cầm chủ yếu thời điểm tháng 4 năm 2025

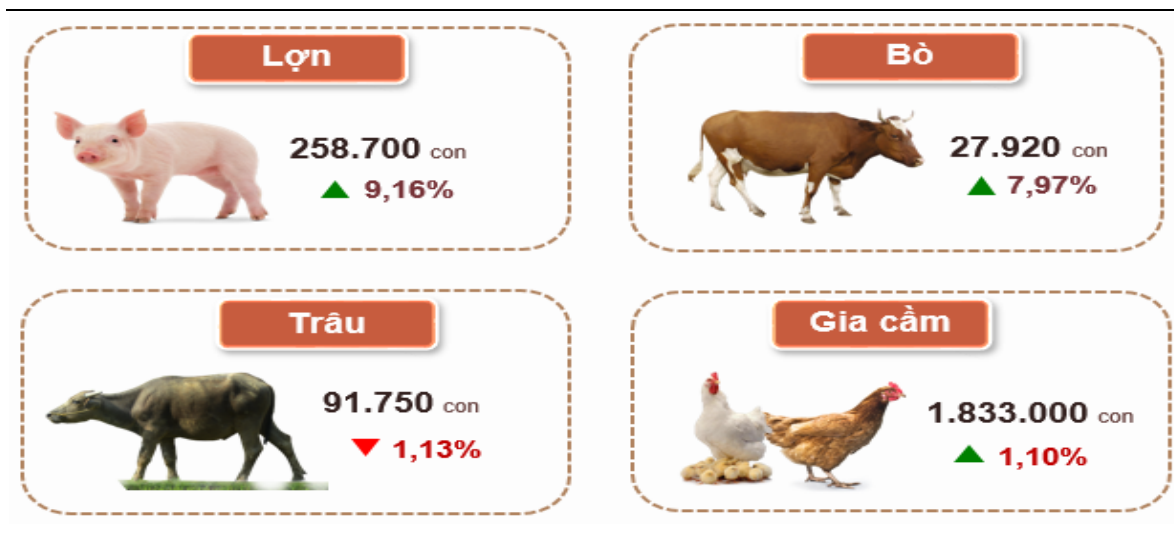
	Trâu	Bò	Lợn	Gia cầm
Số lượng (con)	91.750	27.920	258.700	1.833.000
Số lượng so với cùng kỳ năm trước (%)	98,87	107,97	109,16	101,10

Số lượng trâu giảm do nhu cầu giết mổ, tiêu thụ sản phẩm thịt trâu tăng, số lượng bò tăng so với cùng kỳ năm trước do người dân trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ bò sinh sản theo chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững rất nhiều hộ nghèo và cận nghèo mới được cấp bò tại các huyện Tam Đường, Nậm Nhùn... Số lượng lợn tăng do giá bán lợn hơi xuất chuồng tăng nhiều hộ gia đình đã chăn nuôi trở lại. Số lượng gia cầm tăng ít do diện tích nuôi của các hộ khu vực thành thị bị thu hẹp không có chỗ nuôi.

Tình hình dịch bệnh: Trong tháng, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 01 ổ dịch bệnh Đại động vật tại xã Bản Lang (huyện Phong Thổ); tiêu hủy 01 con chó mắc bệnh. Đến nay, đã qua 21 ngày kể từ khi con chó cuối cùng được tiêu hủy, tại địa phương không phát sinh thêm động vật mắc bệnh, chết do bệnh Đại.

Số lượng đàn gia súc, gia cầm thời điểm tháng 4/2025

So với cùng kỳ năm trước



Lâm nghiệp

Trồng, chăm sóc và bảo vệ rừng:

Trong tháng, tổ chức họp thôn, bản được 132 cuộc với 9.419 lượt người tham gia; tuyên truyền qua hệ thống loa phát thanh 103 lượt thôn, bản với 960 lượt phát; tuyên truyền lưu động 22 lượt thôn, bản 02 trường học với tổng số 1.112 em học sinh; tổ chức ký cam kết bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng với 378 hộ gia đình.

Phân công cán bộ phụ trách trực tiếp đến các hộ gia đình hướng dẫn nhân dân về kỹ thuật trồng và chăm sóc đối với từng loại cây giống khác nhau; tuyên truyền về công tác bảo vệ rừng, khai thác đến đâu trồng mới đến đó. Đến nay các huyện Tân Uyên, Thuận Uyên, Phong Thổ, Nậm Nhùn, Mường Tè đã triển khai phát dọn thực bì được 774 ha, cuốc hố 567 ha. Thực hiện trồng mới rừng 528 ha, trong đó: trồng rừng sản xuất cây Quế 50 ha, cây lâm nghiệp khác 478 ha.

Thiệt hại rừng:

Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra đầu tranh, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh theo pháp luật các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tổng số vụ vi phạm đã phát hiện trong tháng là 15 vụ, trong đó: Phá rừng trái pháp luật 06 vụ (0,47 ha rừng bị thiệt hại); tàng trữ, mua bán, chế biến lâm sản trái pháp luật 05 vụ; vận chuyển lâm sản trái pháp luật 02 vụ; khai thác rừng trái pháp luật 02 vụ. Phối hợp tuần tra, kiểm tra rừng được 422 đợt tuần tra, kiểm tra, phát hiện 08 vụ vi phạm

Khai thác lâm sản: Sản lượng gỗ khai thác 4 tháng ước đạt 1.430 m³ tăng 1,42% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Thủy sản

Tăng cường hướng dẫn, vận động nhân dân nạo vét tu sửa ao hồ để phục vụ nuôi trồng thủy sản năm 2025, đồng thời khuyến khích mở rộng các mô hình thủy sản đã thử nghiệm có hiệu quả qua các năm.

Trong tháng nhân dân chủ yếu tập trung vào đánh bắt thủy sản đã đưa vào nuôi trồng năm 2024. Sản lượng thủy sản thu hoạch trong 4 tháng năm 2025 ước đạt 970 tấn tăng 6,59% so với cùng kỳ năm trước. Chia ra: Sản lượng cá ước đạt 963 tấn tăng 6,61% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng tôm ước đạt 5 tấn ngoài ra sản lượng thủy sản khác như ốc, trai, hến, cua... ước đạt 3 tấn. Sản lượng cá tăng cao do diện tích cá nuôi ở ao và bể bồn, lồng bè cho thu hoạch tăng.

2. Sản xuất công nghiệp

* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 4/2025

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 4/2025 ước giảm 25,15% so với tháng trước và giảm 35,52% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số IIP trong tháng giảm sâu so với tháng trước và so với cùng kỳ năm trước là do

mức giảm lớn sản lượng điện phát ra của ngành sản xuất thủy điện, có chỉ số giảm lần lượt là 27,30% và 38,65% đã tác động mạnh đến chỉ số chung toàn ngành. Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có mức giảm sâu so với tháng trước, giảm 17,69% và tăng cao so với cùng kỳ năm trước, tăng 53,82% (*do sản phẩm xi măng trong tháng giảm 49,80% so với tháng trước, tăng 304,45% so với cùng kỳ năm trước*). Ngành Khai khoáng tăng 4,07% so với tháng trước và tăng 4,07% so với cùng kỳ năm trước. Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 0,15% so với tháng trước và tăng 4,14% so với cùng kỳ năm trước. Tỷ trọng giá trị sản xuất của 3 ngành này chiếm tỷ trọng nhỏ nên không tác động nhiều tới chỉ số chung của toàn ngành công nghiệp trên địa bàn.

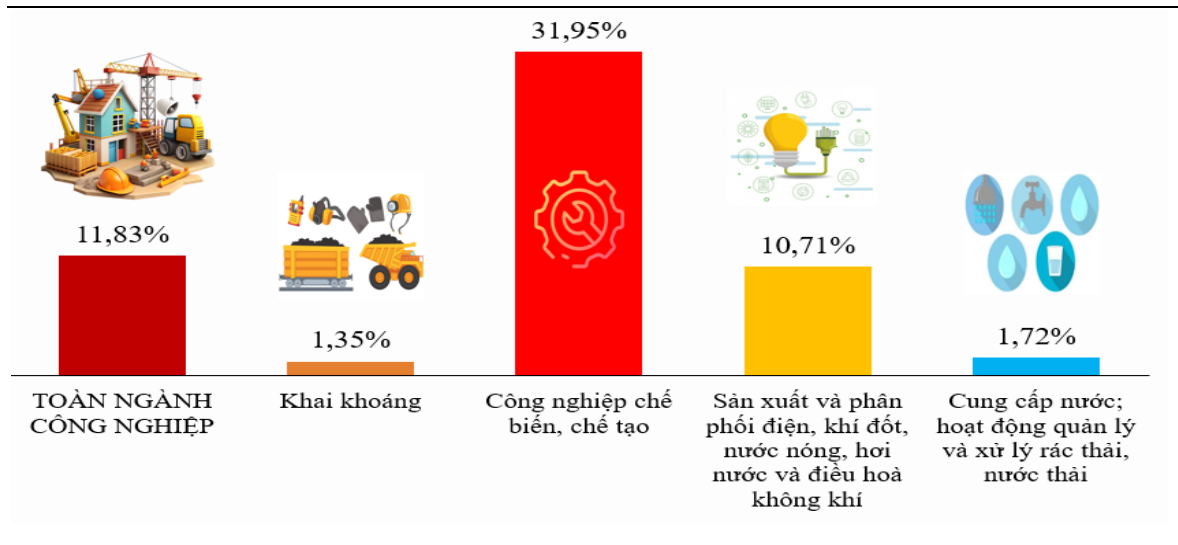
* Chỉ số phát triển sản xuất công nghiệp tính chung 4 tháng đầu năm 2025 tăng 11,83% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm trước là do chỉ số ngành sản xuất và phân phối điện tăng 10,71% đã tác động trực tiếp và chủ yếu đến chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó ngành khai khoáng tăng 1,35%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo tăng 31,95%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,72% so với cùng kỳ.

* Tốc độ tăng/giảm chỉ số IIP cộng dồn 4 tháng đầu năm giai đoạn 2021 - 2025 so với cùng kỳ năm trước

	%				
	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng số	54,31	24,98	-13,49	-3,93	11,83
Khai khoáng	36,96	-20,10	5,78	18,02	1,35
Công nghiệp chế biến, chế tạo	-0,97	54,48	-11,80	55,12	31,95
Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hoà không khí	58,45	25,14	-13,96	-6,99	10,71
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	3,08	1,90	7,92	6,76	1,72

Giai đoạn 5 năm (2021-2025), 4 tháng đầu năm 2021 là năm có chỉ số IIP tăng cao nhất tăng 54,31%; tiếp theo là 4 tháng đầu năm 2022 tăng 24,98% và 4 tháng đầu năm 2025 tăng 11,83% so với cùng kỳ năm trước. Ở chiều ngược lại, 4 tháng đầu năm 2023 là giai đoạn có chỉ số IIP giảm sâu nhất giảm 13,49%; tiếp theo là 4 tháng đầu năm 2024 giảm 3,93% so với cùng kỳ năm trước. Nguyên nhân chính ảnh hưởng đến mức tăng, giảm chung IIP của toàn ngành công nghiệp trong giai đoạn 4 tháng đầu các năm trên địa bàn tỉnh so với cùng kỳ cơ bản là do ngành sản xuất thủy điện tác động.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 4 tháng năm 2025
So với cùng kỳ năm trước



Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu
4 tháng năm 2025

	Đơn vị tính	Sản lượng 4T/2025	4T/2025 so với cùng kỳ (%)
Đá xây dựng khác	M ³	173.681	101,39
Chè (trà) nguyên chất (như: chè (trà) xanh, chè (trà) đen)	Tấn	2.200	110,00
Nước tinh khiết	1000 lít	396	105,03
Gạch xây dựng bằng đất sét nung (trừ gốm, sứ) quy chuẩn 220x105x60mm	1000 viên	5.325	117,21
Xi măng Portland đen	Tấn	71.378	169,56
Gạch và gạch khối xây dựng bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	1000 viên	15.851	87,16
Cấu kiện làm sẵn cho xây dựng hoặc kỹ thuật dân dụng, bằng xi măng, bê tông hoặc đá nhân tạo	Tấn	2.812	156,57
Cửa ra vào, cửa sổ bằng sắt, thép	M ²	7.907	105,12
Điện sản xuất	Triệu KWh	909	110,88
Điện thương phẩm	Triệu KWh	89	96,58
Nước uống được	1000 m ³	2.053	104,16

Chỉ số sử dụng lao động: Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh tháng 4/2025 tăng 0,55% so với tháng trước, giảm

0,92% so với cùng kỳ năm trước; tính chung 4 tháng đầu năm 2025, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn tỉnh giảm 0,66% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sử dụng lao động tăng so với tháng trước, giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu là do mức tăng, giảm lao động của ngành khai thác đá, sản xuất chè khô các loại, sản xuất thủy điện và một số ngành công nghiệp chế biến, chế tạo mang tính chất mùa vụ tác động. Phân theo thành loại hình doanh nghiệp: Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp nhà nước giảm 0,08% so với tháng trước, tăng 0,41% so với cùng kỳ năm trước; Chỉ số sử dụng lao động doanh nghiệp ngoài quốc doanh tăng 1,25% so với tháng trước, giảm 2,32% so với cùng kỳ năm trước.

3. Đầu tư

Sang tháng Tư, nhà thầu, doanh nghiệp, chủ đầu tư, người lao động đã đi vào hoạt động ổn định sau những tháng nghỉ Lễ, Tết kéo dài trong quý I, tập trung mọi nguồn lực tranh thủ thời tiết thuận lợi đẩy nhanh tiến độ, khôi phục thi công trước mùa mưa. Bên cạnh đó, giá vật liệu xây dựng, giá nhiên liệu có xu hướng giảm, cụ thể: giá vật liệu xây dựng giảm 0,72% so với cùng kỳ năm 2024 và giảm 0,4% so với tháng trước tháng báo cáo; giá nhiên liệu giảm 19,91% so với cùng kỳ năm trước và giảm 3,48% so với tháng trước tạo điều kiện giảm thiểu áp lực về chi phí đầu vào cho doanh nghiệp và nhà đầu tư.

Tổng số vốn đầu tư công kế hoạch năm 2025 cho đến tháng 4 là 3.826.490 triệu đồng tăng 0,34% (tăng 13.069 triệu đồng) so với tháng 3 năm 2025 (*trong đó kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết là 3.432.952 triệu đồng chiếm 89,72% kế hoạch*).

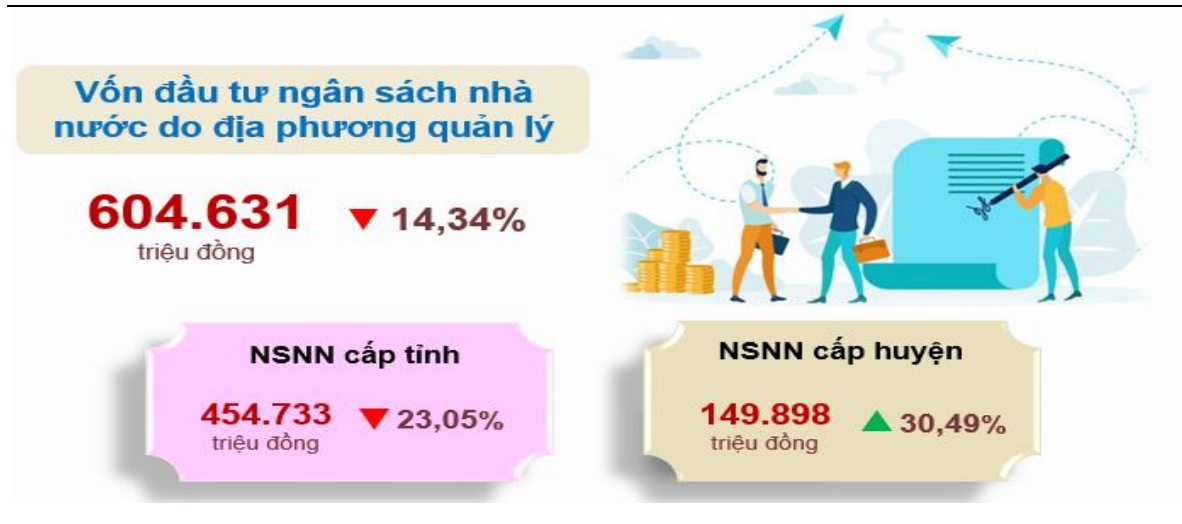
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 4 năm 2025 ước đạt 165.146 triệu đồng, tăng 3,85% so với tháng trước, giảm 13,65% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân biến động tăng do trong tháng tranh thủ thời tiết thuận lợi các nhà thầu, chủ đầu tư tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp và khởi công mới các công trình thuộc nguồn vốn cân đối cấp huyện và nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia với quy mô vốn nhỏ; giảm so với cùng kỳ năm trước, mặc dù tốc độ phân bổ vốn chi tiết nhanh, tuy nhiên tỷ lệ giải ngân trong kỳ đạt thấp, đạt 7,02%, giảm 7,44% so với cùng kỳ năm 2024 chưa đáp ứng nhu cầu vốn cho các dự án, công trình trong kỳ.

Tính chung 4 tháng đầu năm 2025, tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 604.631 triệu đồng, đạt 15,80% kế hoạch năm, giảm 14,34% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh ước đạt 454.733 triệu đồng, giảm 23,05% so với cùng kỳ năm trước; Vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện ước đạt 149.898 triệu đồng, tăng 30,49% so với cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung hoạt động đầu tư tập trung chủ yếu vào thi công các dự án thuộc nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương và những dự án thuộc vốn thực

hiện các chương trình MTQG đặc biệt là Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; các dự án đầu tư cho các mục đích cấp nước sinh hoạt, giáo dục, nông nghiệp và giao thông nông thôn. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các chủ đầu tư tiếp tục nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý vốn đầu tư, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thi công và triển khai có hiệu quả các dự án mới.

**Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn ngân sách Nhà nước
do địa phương quản lý 4 tháng năm 2025**
So với cùng kỳ năm trước



** Tiến độ thực hiện một số các dự án lớn, trọng điểm từ nguồn ngân sách nhà nước trong tháng*

<i>DVT: Triệu đồng</i>				
STT	Tên công trình	Tổng mức đầu tư	Dự tính tháng 4/2025	Cộng dồn từ đầu năm đến cuối tháng 4/2025
1	Khu liên hợp thể thao tỉnh Lai Châu	190.000	3.800	10.850
2	Trường TPDT nội trú huyện Tam Đường	43.000	5.000	14.600
3	Tuyến đường và mặt bằng đô thị đường nối từ Trụ sở UBND phường Đoàn Kết mới giao với đường số 17 phường Quyết Thắng	140.000	5.000	10.570
4	Hạ tầng kỹ thuật khối cơ quan, khu dân cư, khu công cộng thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè	50.000	3.800	13.450
5	Xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất Trường cao đẳng cộng đồng Lai Châu	77.506	3.000	10.400

6	Xây dựng cơ sở vật chất các trường phổ thông DT bán trú tiểu học và THCS Nậm Ngà. Và trường PTDTBT TH Pa Vây Sủ	25.071	6.254	7.254
7	Kiên cố hóa đường đường giao thông từ Km43 đến trung tâm xã Nậm Chà	50.371	4.500	4.500
8	Nâng cấp, cải tạo, cứng hóa đường giao thông đến trung tâm xã từ bản Nậm Cáy đến trung tâm xã Mù Sang - bản Sin Cai	38.137	5.000	15.650
9	Đường Ngã ba Nậm Ngà đến trung tâm xã Nậm Hăn huyện Sìn Hồ	22.000	5.000	9.000
10	Nâng cấp tuyến đường Nậm Sỏ - Ui Đạo - Ui Thái - Khau Hỏm - Nà Ui xã Nậm Sỏ	55.000	6.000	19.100
11	Đường quảng trường trung tâm huyện Nậm Nhùn (giai đoạn 3)	25.000	3.500	10.305
12	Đường tránh thị trấn Tân Uyên	100.000	6.000	10.511
13	Tuyến đường từ QL4D đến bản Tả Chải - Trung Chải xã Sùng Phài	38.000	3.500	5.900
14	Xây dựng nhà khám, chữa bệnh và điều trị Trung tâm y tế huyện Than Uyên	24.434	5.254	7.254

4. Thương mại, dịch vụ và vận tải

Tình hình thương mại, dịch vụ tháng 4 trên địa bàn tỉnh diễn ra khá sôi động. Trong tháng, tập trung theo dõi sát diễn biến thị trường, nhất là các loại hàng hóa thiết yếu như lương thực, thực phẩm, xăng, dầu... đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân trong kỳ nghỉ lễ dài ngày (ngày 30/4 - 01/5). Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, phát triển thương mại điện tử. Giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP tại các hội chợ, hội nghị, chương trình kết nối giao thương trong nước và nước ngoài; đẩy mạnh phát triển du lịch cộng đồng; nâng cao chất lượng vận tải, kho bãi. Kết quả các ngành lĩnh vực hoạt động cụ thể như sau:

4.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ

* Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 4/2025

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 4 năm 2025 ước đạt 876.467 triệu đồng, tăng 5,20% so với tháng trước, tăng 16,93% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ tháng 4/2025 ước đạt 737.454 triệu đồng, tăng 5,18% so với tháng trước, tăng 15,81% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ lưu trú tháng 4/2025 ước đạt 6.327 triệu đồng, tăng 8,41% so tháng trước, tăng 18,01% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ ăn uống tháng 4/2025 ước đạt 63.454 triệu đồng, tăng 6,05% so tháng trước, tăng 23,34% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành tháng 4/2025 ước đạt 489 triệu đồng, tăng 6,96% so tháng trước, tăng 7,30% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác tháng 4/2025 ước đạt 68.742 triệu đồng, tăng 4,27% so tháng trước, tăng 23,77% so với cùng kỳ năm trước.

*** Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ 4 tháng năm 2025**

4 tháng đầu năm 2025, nhu cầu mua sắm, vui chơi giải trí trong dịp Tết cổ truyền của dân tộc diễn ra khá nhộn nhịp, bên cạnh đó nền kinh tế ngày càng phát triển, cuộc sống của người dân ngày càng đi lên nhu cầu đổi mới, trang bị, làm đẹp cho cuộc sống, tích trữ và nhu cầu hưởng thụ tăng lên, vì vậy tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 4 tháng năm 2025 ước đạt 3.411.474 triệu đồng, tăng 13,47% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa 4 tháng năm 2025 ước đạt 2.875.980 triệu đồng, tăng 12,98% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ lưu trú 4 tháng năm 2025 ước đạt 23.556 triệu đồng, tăng 10,09% so với cùng kỳ năm trước.

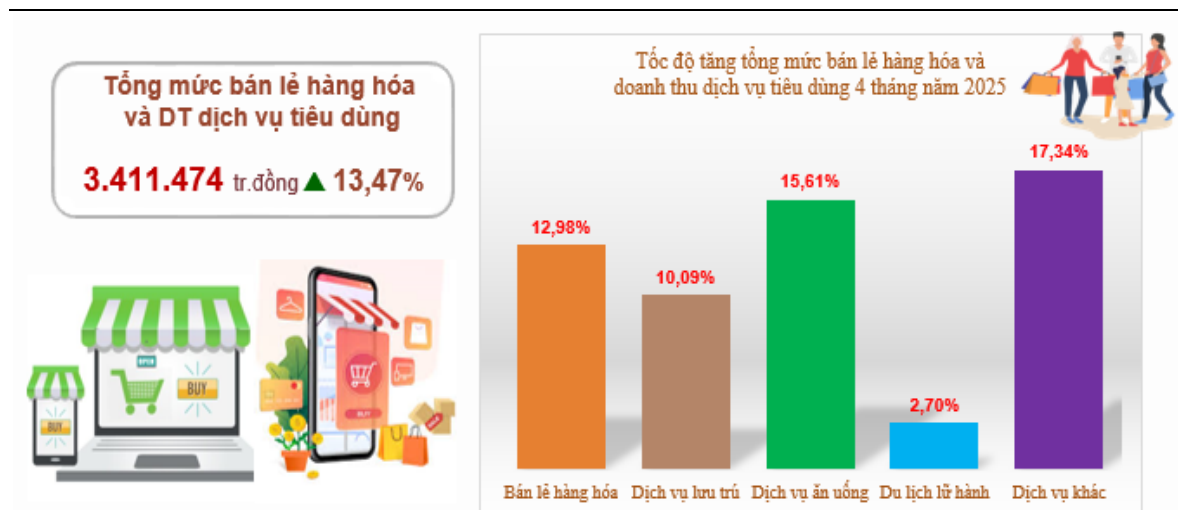
Doanh thu dịch vụ ăn uống 4 tháng năm 2025 ước đạt 240.446 triệu đồng, tăng 15,61% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu du lịch lữ hành 4 tháng năm 2025 ước đạt 1.738 triệu đồng, tăng 2,70% so với cùng kỳ năm trước.

Doanh thu dịch vụ khác 4 tháng năm 2025 ước đạt 269.754 triệu đồng, tăng 17,34% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ 4 tháng năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



4.2. Vận tải hành khách và hàng hóa

Thực hiện công điện số 39/CĐ-TTg ngày 17/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân dịp nghỉ lễ 30/4-01/5 và cao điểm du lịch hè 2025. Các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng trong tỉnh đã chú trọng kiểm soát các hành vi vi phạm phổ biến vào dịp nghỉ lễ, các tuyến đường, khu vực và thời điểm có nguy cơ cao xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông trên địa bàn; nhất là trong công tác tổ chức các hoạt động vận tải, du lịch, nghỉ dưỡng trên địa bàn; tổ chức trực theo chế độ 24/7 trong dịp Nghỉ lễ... Dự ước tổng doanh thu vận tải kho bãi và bưu chính chuyển phát trong tháng tăng hơn so với tháng trước.

Tổng doanh thu vận tải kho bãi, chuyển phát tháng 4/2025 ước đạt 33.620 triệu đồng, tăng 8,46% so với tháng trước, tăng 13,25% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 15.800 triệu đồng, tăng 10,79% so với tháng trước, tăng 16,50% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 16.557 triệu đồng, tăng 6,50% so với tháng trước, tăng 9,67% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 758 triệu đồng, tăng 5,78% so với tháng trước, tăng 20,93% so với cùng kỳ năm trước; Doanh thu dịch vụ bưu chính, chuyển phát ước đạt 505 triệu đồng, tăng 6,47% với tháng trước, tăng 25,66% so với cùng kỳ năm trước.

* Tổng doanh thu vận tải 4 tháng năm 2025: Trong những tháng đầu năm hoạt động vận tải diễn ra khá sôi động, nhu cầu đi lại của nhân dân và vận chuyển hàng hóa phục vụ nhân dân trên địa bàn trong dịp Tết cao và dịp nghỉ lễ 30/4-1/5 vì vậy doanh thu vận tải tăng cao so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu vận tải 4 tháng năm 2025 ước đạt 134.718 triệu đồng, tăng 12,26% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Doanh thu vận tải hành khách ước đạt 60.010 triệu đồng, tăng 14,12%; doanh thu vận tải hàng hoá ước đạt 69.828 triệu đồng tăng 10,82%; doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải ước đạt 2.933 triệu đồng, tăng 10,36% so với cùng kỳ năm trước, doanh thu bưu chính chuyển phát ước đạt 1.947 triệu đồng tăng 11,03% so với cùng kỳ năm trước.

* Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển 4 tháng năm 2025:

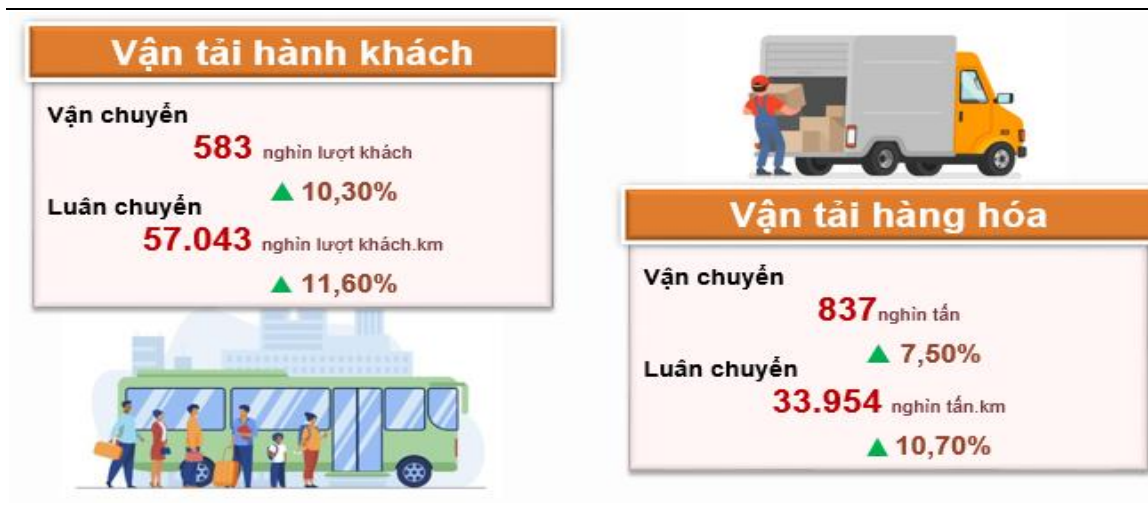
- Số lượt hành khách vận chuyển ước đạt 583 nghìn HK, tăng 10,30% so với cùng kỳ năm trước.

- Số lượt hành khách luân chuyển ước đạt 57.043 nghìn lượt HK.km, tăng 11,60% so với cùng kỳ năm trước.

- Khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 837 nghìn tấn, tăng 7,50% so với cùng kỳ năm trước;

- Khối lượng hàng hoá luân chuyển ước đạt 33.954 nghìn tấn.km, tăng 10,70% so với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hành khách, hàng hoá vận chuyển, luân chuyển
4 tháng năm 2025 (So với cùng kỳ năm trước)



5. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)

Giá xăng dầu, giá VLXD giảm theo giá nguyên nhiên liệu trong nước và thế giới là nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) trên địa bàn tỉnh tháng 4/2025 giảm 0,05% so với tháng trước, so với tháng 12/2024 tăng 1,37% và so với cùng kỳ năm trước tăng 2,01%.

Chỉ số giá bình quân 4 tháng năm 2025 so với cùng kỳ năm trước tăng 2,15%, nguyên nhân chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm, ăn uống ngoài gia đình tăng (tăng 3,16%); điều chỉnh giá dịch vụ khám chữa bệnh theo Nghị quyết hội đồng nhân dân tỉnh (nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 19,45%).

Bình quân 4 tháng so với cùng kỳ năm trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có biến động với mức tăng, giảm như sau: Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 3,16%; nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 3,76%; nhóm may mặc, mũ nón giày dép giảm 0,90%; nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 2,09%; nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 19,45%; nhóm giao thông giảm 4,18%; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,01%; nhóm giáo dục tăng 0,38%; nhóm văn hoá, giải trí và du lịch giảm 0,28%; nhóm hàng hoá và dịch vụ khác tăng 1,96%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình ổn định.

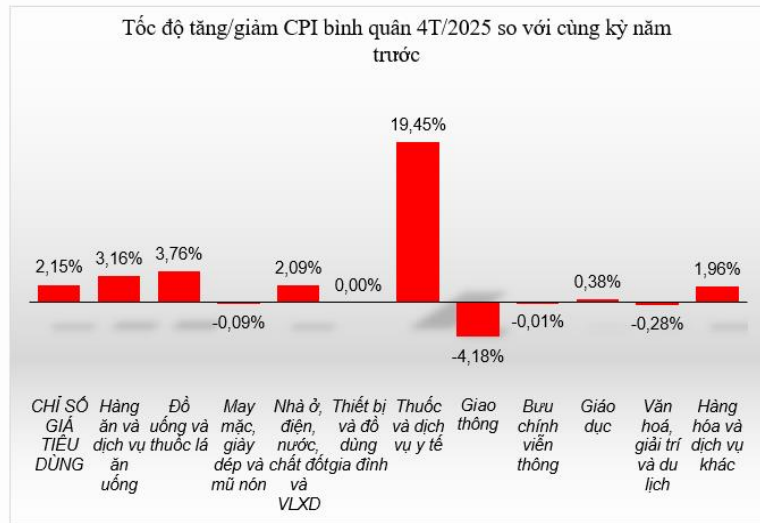
Vàng 9999: Giá vàng trong nước biến động theo giá vàng thế giới; Giá vàng trên địa bàn tỉnh tháng 4 năm 2025 tăng do chịu sự tác động của việc giá vàng trong nước tăng. Giá vàng nhẫn tròn trơn SJC dao động quanh ở mức 10,36 triệu đồng/chỉ, tăng 10,32% so với tháng trước, tăng 33,61% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 4 tháng giá vàng tăng 23,19% so với cùng kỳ năm trước.

Đô la Mỹ: Giá đô la Mỹ bình quân trong tháng là: 1USD = 25.922 VNĐ. Giá đô la Mỹ tăng 0,84% so với tháng trước; tăng 3,27% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân 4 tháng giá đô la Mỹ tăng 3,56% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)



▼ 0,05%	Tháng 4/2025 so với tháng 3/2025
▲ 2,01%	Tháng 4/2025 so với tháng 4/2024
▲ 2,15%	Bq 4T/2025 so với cùng kỳ năm 2024



6. Tài chính - Ngân hàng

Tổng thu ngân sách địa phương đến ngày 18/4/2025 đạt 5.899,5 tỷ đồng, bằng 49% so với dự toán Trung ương và 48% dự toán HĐND tỉnh giao; trong đó thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 623,2 tỷ đồng, bằng 31% so với dự toán Trung ương giao và 26% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 87% so với cùng kỳ năm trước; tổng chi ngân sách địa phương đạt 2.736,1 tỷ đồng, bằng 23% so với dự toán Trung ương giao và 22% dự toán HĐND tỉnh giao.

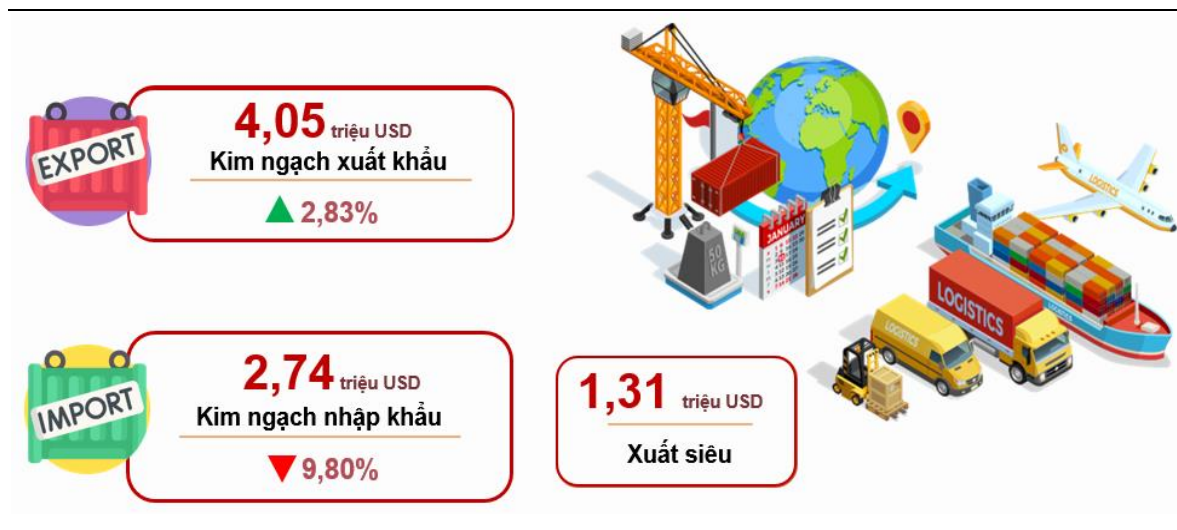
Tổng huy động vốn của các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh ước đạt 13.500 tỷ đồng, tăng 15,3% so với cùng kỳ năm trước; tổng dư nợ ước đạt 21.600 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước.

7. Xuất, nhập khẩu địa phương

Tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn tháng 4/2025 ước đạt 7,98 triệu USD, tăng 19,64% so với tháng trước, tăng 372,19% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 1,21 triệu USD; giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 1,00 triệu USD. Lũy kế 4 tháng đầu năm 2025 tổng giá trị xuất, nhập khẩu trên địa bàn ước đạt 20,70 triệu USD tăng 135,53% so với cùng kỳ năm trước, trong đó giá trị xuất khẩu của địa phương ước đạt 4,05 triệu USD tăng 2,83% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: chè 814,6 tấn trị giá 1,8 triệu USD; hàng hóa khác như mía, chuối, sắn, dong riềng... 15.528 tấn trị giá 2,2 triệu USD); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 2,74 triệu USD, giảm 9,80% so với cùng kỳ năm trước (trong đó mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: thiết bị thủy điện 1,4 triệu USD; hạt tiêu trắng khô 0,7 triệu USD).

Xuất, nhập khẩu của địa phương 4 tháng năm 2025

So với cùng kỳ năm trước



8. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Trong tháng, đăng ký thành lập mới 11 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 157 tỷ đồng, giảm 13 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước; lũy kế thành lập 40 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 739,4 tỷ đồng, bằng 25% kế hoạch, giải thể 06 DN, đăng ký tạm ngừng hoạt động 14 DN, đăng ký hoạt động trở lại 03 doanh nghiệp.

Quyết định chủ trương đầu tư cho 02 dự án với số vốn đăng ký đầu tư 180,7 tỷ đồng, tăng 02 dự án so với cùng kỳ năm trước; lũy kế quyết định chủ trương đầu tư 06 dự án với số vốn đăng ký đầu tư gần 398,6 tỷ đồng; điều chỉnh chủ trương đầu tư 23 dự án.

9. Một số vấn đề về xã hội - môi trường

9.1. Tình hình đời sống dân cư

Tháng 04 năm 2025, tình hình đời sống dân cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu tương đối ổn định. Các chính sách an sinh xã hội được đảm bảo: Chi trả chế độ chính sách cho thân nhân người có công là 25 người với số tiền 579,6 triệu đồng; chăm sóc, nuôi dưỡng 103 đối tượng bảo trợ xã hội tại cơ sở bảo trợ xã hội; tặng 42 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn về dự Đại hội cháu ngoan Bác Hồ số tiền 10,4 triệu đồng, hỗ trợ kinh phí phẫu thuật cho 03 trẻ hộ nghèo mắc bệnh tim bẩm sinh số tiền 159 triệu đồng. Phong trào xóa nhà tạm, nhà dột nát tiếp tục được triển khai mạnh mẽ, theo Quyết định số 620/QĐ-UBND ngày 4/4/2025 của UBND tỉnh, số nhà tạm nhà dột nát được điều chỉnh, phê duyệt hỗ trợ xây mới, sửa chữa là 5.578 hộ. Theo báo cáo từ Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh Lai Châu, toàn tỉnh có 5.578 hộ/căn nhà tạm, nhà dột nát, trong đó: đã triển khai hỗ trợ kinh phí xây mới, sửa chữa nhà ở đối với 4.282 hộ/căn nhà (số hộ xây mới/sửa chữa hoàn thành đưa vào sử dụng là 1.542 hộ/căn nhà, Số hộ xây mới/sửa chữa đang triển khai 2.740 hộ/căn nhà)

số hộ còn lại 1.296 hộ sẽ tiếp tục được tỉnh Lai Châu triển khai theo kế hoạch đã đề ra.

Trong tháng, thông qua hoạt động tuyên truyền, tư vấn, giới thiệu việc làm và các chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội của tỉnh giải quyết việc làm cho 387 người lao động; lũy kế giải quyết việc làm cho 3.172 lao động, trong đó thông qua xuất khẩu lao động 184 người.

9.2. Y tế

Hoạt động khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân và phòng, chống dịch bệnh tiếp tục được quan tâm thực hiện; chỉ đạo triển khai công tác tiêm chủng vắc xin phòng, chống bệnh Sởi trên địa bàn tỉnh¹. Tổ chức khám chữa bệnh cho 106.005 lượt bệnh nhân. Kiểm soát, phát hiện và xử lý kịp thời các loại dịch bệnh trên địa bàn²; duy trì tiêm chủng thường xuyên các vắc xin cho trẻ em, phụ nữ mang thai trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn, hiệu quả³. Tiếp tục thực hiện chăm sóc điều trị, tiếp cận thuốc ARV cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS, thực hiện an toàn truyền máu trong điều trị tại bệnh viện, điều trị thay thế nghiện các dạng thuốc phiện bằng Methadone cho các đối tượng theo quy định⁴.

Công tác đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường; trong tháng tổ chức kiểm tra 602 cơ sở, trong đó có 565/602 cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm, phát hiện 37 cơ sở vi phạm, đã nhắc nhở, xử lý theo quy định.

9.3. Giáo dục và đào tạo

Chỉ đạo bảo đảm duy trì, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục công lập tại các đơn vị hành chính khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp⁵. Hoạt động dạy và học đảm bảo theo kế hoạch; thực hiện đánh giá ngoài và kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; tổ chức thi học sinh giỏi cấp tỉnh; chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm 2025, thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026, thi chọn Đội tuyển học sinh giỏi cấp quốc gia.

9.4. Tình hình trật tự an toàn xã hội ở địa phương

¹ Chỉ đạo tại Văn bản: số 1153/UBND-VX ngày 19/3/2025 V/v triển khai công tác tiêm chủng vắc xin phòng, chống bệnh Sởi trên địa bàn tỉnh; số 1284/KH-UBND ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch số 4913/KH-UBND ngày 03/12/2024 về Tiêm chủng mở rộng tỉnh Lai Châu năm 2025.

² Phát hiện 02 trường hợp mắc mới Chân - tay - miệng; 486 trường hợp bị chó, mèo nghi dại cắn; 1.815 trường hợp sốt phát ban nghi sởi; 03 trường hợp nghi do mắc Ho gà.

³ Trẻ em dưới 1 tuổi TCĐĐ 8 loại vắc xin 731 trẻ, lũy tích 2.923/9.232 trẻ; phụ nữ có thai tiêm UV2(+) đạt 701 đối tượng, lũy tích 2.803/9.305 người; trẻ 18 tháng tuổi tiêm sởi – rubella đạt 728 trẻ, lũy tích 2.910/9.006 trẻ; trẻ em < 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh tại các cơ sở có triển khai tiêm VGB 467 đạt trẻ, lũy tích 1.865/6.000 trẻ.

⁴ Trong tháng phát hiện 05 trường hợp mới nhiễm HIV; trên địa bàn tỉnh có 1.531 người nhiễm HIV, trong đó có 1.201 người hiện đang điều trị ARV. Có 8 cơ sở, 31 điểm cấp phát thuốc Methadone và số người nghiện đang được điều trị là 2.010 người.

⁵ Chỉ đạo tại Công văn số 1562/UBND-VX ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh.

Lực lượng công an đã thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn nên trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo.

* Về trật tự xã hội, an toàn xã hội tính đến ngày 14/4/2025: Trong tháng, toàn tỉnh xảy ra 11 vụ tội phạm về trật tự xã hội, đã điều tra làm rõ 7/11 vụ, bắt xử lý 11 đối tượng; Phát hiện, bắt, tiếp nhận 19 vụ, 22 đối tượng tội phạm về ma túy; Vi phạm kinh tế: Phát hiện 02 vụ, trong đó: xử phạt 01 vụ, 01 trường hợp với số tiền 7,5 triệu đồng; Vi phạm môi trường: Phát hiện, xử phạt 01 vụ, 01 trường hợp với số tiền 67 triệu đồng.

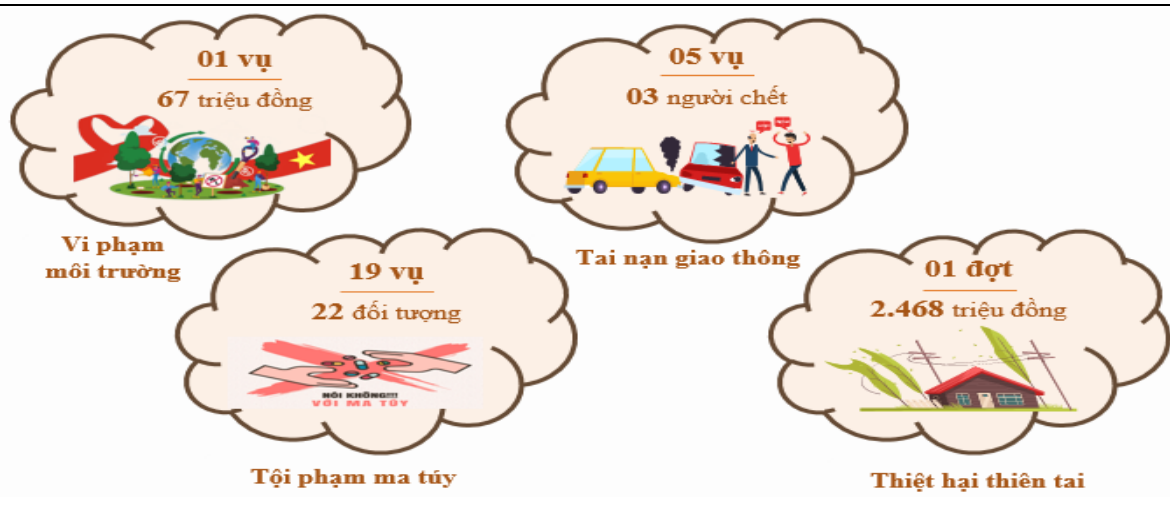
* An toàn giao thông tính đến ngày 14/4/2025: Trong tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 05 vụ, làm chết 03 người và 03 người bị thương. Nguyên nhân do không đi đúng phần đường, không nhường đường tại nơi giao nhau và không chú ý quan sát.

9.5. Tình hình bất thường về thiên tai, hỏa hoạn

Tiếp tục tổ chức ứng trực 24/24 giờ khi có diễn biến thời tiết bất thường xảy ra để nắm bắt tình hình thiên tai qua các thông tin đại chúng, triển khai các biện pháp ứng phó kịp thời. Trong tháng, do ảnh hưởng của 01 đợt đông lạnh và gió giật mạnh đã gây ra thiệt hại về người và tài sản của nhân dân trên địa bàn tỉnh, làm 02 người chết, 40 nhà bị tốc mái, 02 con trâu bị cuốn trôi, 03 điểm trường bị sạt lở, 01 trạm biến áp bị hư hỏng nặng và 01 cột điện bị đổ, giá trị thiệt hại khoảng 2.468 triệu đồng. Xảy ra 02 vụ cháy, trong đó: 01 vụ cháy nhà tại huyện Than Uyên, ước thiệt hại khoảng 95 triệu đồng; 01 vụ cháy rừng tại huyện Sìn Hồ làm 198 cây Cao su bị ảnh hưởng, nguyên nhân do người dân đốt nương cháy lan sang.

Ngay sau khi xảy ra thiên tai, hỏa hoạn Lãnh đạo ủy ban nhân huyện và Ban chỉ huy PCTT và TKCN huyện đã phối hợp với các cơ quan chuyên môn, UBND các xã trực tiếp xuống cơ sở phối hợp với thôn bản tổ chức kiểm tra chỉ đạo, hướng dẫn khắc phục tạm thời để ổn định sinh hoạt.

Tình hình thiên tai, trật tự, an toàn xã hội tháng 4/2025



9.6. Hoạt động văn hóa, thể thao

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, được tổ chức sôi nổi góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân⁶; đặc biệt đã tổ chức thành công Lễ hội Then Kin Pang với chủ đề “Lời then vọng mãi”, quy tụ hơn 300 nghệ nhân, diễn viên, vận động viên đến từ khắp các địa phương trong và ngoài tỉnh, với nhiều hoạt động phong phú, hấp dẫn đã góp phần quan trọng lưu giữ những giá trị truyền thống văn hóa dân tộc trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Tổ chức thành công các hoạt động giao lưu, thi đấu giải thể thao trên địa bàn tỉnh⁷; cử các đoàn vận động viên tham gia thi đấu các giải thể thao khu vực và toàn quốc đạt được thành tích cao⁸.

9.7. Công tác dân tộc tôn giáo

Chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với việc giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống⁹; triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU về xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc tỉnh Lai Châu năm 2025. Trong tháng, tình hình tôn giáo trên địa bàn tỉnh ổn định, các hoạt động tôn giáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

9.8. Quốc phòng, đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, chủ động nắm chắc tình hình cơ sở. Tiếp tục duy trì, phát triển các quan hệ đã được thiết lập với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc, các tỉnh Bắc Lào, các đối tác Hàn Quốc thông qua trao đổi Điện mừng, Điện chia buồn và các hoạt động thăm viếng, đối ngoại, góp phần duy trì quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh Lai Châu với các đối tác nước ngoài. Thực hiện thủ tục cho phép 02 đoàn/25 lượt người và 02 cá nhân đi công tác nước ngoài; 18 đoàn/105 lượt người đến thăm và làm việc tại tỉnh. Tiếp tục hỗ trợ các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đang hoạt động trên địa bàn tỉnh triển khai dự án. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về biên giới,

⁶ 01 cuộc trưng bày, triển lãm bộ ảnh đẹp các dân tộc thiểu số tỉnh Lai Châu gồm 176 ảnh; Chiếu phim lưu động 73 buổi; biểu diễn 25 buổi với các chương trình nghệ thuật phục vụ nhiệm vụ chính trị tại cơ sở.

⁷ Giải Vô địch Quần vợt Cúp Truyền hình tỉnh Lai Châu lần thứ XII, năm 2025; Giải cầu lông Công nhân, viên chức, lao động tỉnh Lai Châu lần thứ XXII năm 2025 - Tranh Cúp Ba Sao; Giải việt dã truyền thống thanh niên tỉnh lần thứ XVIII; Giải Pickleball công nhân, viên chức, lao động tỉnh Lai Châu lần thứ I năm 2025;...

⁸ Đạt 05 HCD tại Giải Cầu lông CLB các tỉnh, thành, ngành toàn quốc năm 2025; 03 HCV, 02 HCB, 03HCD tại Giải Vô địch Đẩy gậy quốc gia lần thứ XIX năm 2025 tại tỉnh Điện Biên; 02HCV, 03 HCB, 02HCD tại Giải vô địch quốc gia Marathon và cự ly dài Báo Tiền Phong lần thứ 66 năm 2025 tại tỉnh Quảng Trị; 05 HCD tại Giải Cầu lông các câu lạc bộ tỉnh, thành ngành toàn quốc khu vực phía Bắc năm 2025 tranh Cúp Li-Ning.

⁹ Chỉ đạo tại Công văn số 1205/UBND-VX ngày 21/3/2025 V/v tiếp tục thực hiện Chỉ thị 09-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Nơi nhận:

- Ban TK Tổng hợp và Đối ngoại-CTK;
- TT Xử lý và THDLTK-CTK;
- Tỉnh uỷ Lai Châu;
- HĐND tỉnh Lai Châu;
- UBND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tài chính tỉnh LC;
- Trang TTĐT Chi cục Thống kê;
- Cổng TTĐT tỉnh Lai Châu (đăng tải);
- Lãnh đạo CCTK Lai Châu;
- Lưu: TH, VT.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Lâm Bằng